

Số: 81/2023/QĐST-HNGĐ

P, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

2. Ông Trần Văn Bình

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 821/2022/TLST-HNGĐ,
ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Sảng Ngọc L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 53 đường Lê Đại Hành, khu phố 4, phường Phước Mỹ, thành phố P, tỉnh N.

- *Bị đơn*: Ông Trần Hậu Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 53 đường Lê Đại Hành, khu phố 4, phường Phước Mỹ, thành phố P, tỉnh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Sảng Ngọc L và ông Trần Hậu Th tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

+ Bà Sảng Ngọc L và ông Trần Hậu Th cùng thỏa thuận giao 01 con chung là cháu Trần Hậu Nam, sinh ngày 28/02/2015 cho bà Sảng Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Ông Trần Hậu Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Sảng Ngọc L và ông Trần Hậu Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Sảng Ngọc L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0004683 ngày 07 háng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N. Bà Sảng Ngọc L đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.PRTC;
- CCTHADS TP. P;
- TAND tỉnh N;
- Các đương sự;
- UBND phường Phước Mỹ, TP.P;
- (*Giấy CNKH số: 84, quyển 01/2016*
Ngày 08/7/2016)
- Lưu HS+án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Từ Công Từ Rượu